

Số: /KH-UBND

Hoàng Lưu, ngày tháng 3 năm 2024

KẾ HOẠCH

Tổ chức giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2024

Căn cứ Thông tư số 10/2022/TT-BLĐTBXH ngày 31/5/2022 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc hướng dẫn giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025; Thực hiện Kế hoạch số 57/KH-UBND ngày 05/3/2024 của UBND huyện Hoàng Hóa về việc tổ chức giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2024.

UBND xã Hoàng Lưu ban hành Kế hoạch tổ chức giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2024 trên địa bàn xã với nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Giám sát, đánh giá công tác việc chấp hành quy định về quản lý và tổ chức triển khai thực hiện Chương trình; kịp thời phát hiện khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai, tổ chức thực hiện Chương trình ở các thôn; đề xuất các giải pháp và kiến nghị trong tổ chức thực hiện, theo dõi việc thực hiện kiến nghị đã đề xuất cấp có thẩm quyền xử lý.

2. Yêu cầu

- Việc đánh giá thực hiện trên phạm vi toàn xã; được thực hiện từ xã đến các thôn. Trong quá trình thực hiện đánh giá phải có sự tham gia của người dân, Ban công tác mặt trận thôn.

- Báo cáo đánh giá của xã phải đảm bảo đầy đủ nội dung, số liệu, thời gian yêu cầu và đáp ứng các tiêu chí đánh giá của Chương trình đang thực hiện trên địa bàn theo quy định tại Thông tư số 10/2022/TT-BLĐTBXH ngày 31/5/2022 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội; chỉ ra được những khó khăn, hạn chế, vướng mắc, nguyên nhân và rút ra bài học kinh nghiệm, hiệu quả kiến nghị, đề xuất giải pháp thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững đến năm 2025 và cho giai đoạn tiếp theo.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Công tác kiểm tra, giám sát

a) Nội dung kiểm tra, giám sát

- Việc xây dựng hệ thống văn bản quản lý, tổ chức, triển khai thực hiện Chương trình; lập Kế hoạch thực hiện giai đoạn 5 năm, hàng năm; thực hiện và điều chỉnh Kế hoạch triển khai Chương trình; truyền thông, tăng cường năng lực quản lý Chương trình, dự án.

- Tình hình thực hiện Chương trình: Tiến độ, mức độ, kết quả thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ; khối lượng thực hiện các nội dung, hoạt động thuộc Chương trình.

- Theo dõi, kiểm tra tình hình thực hiện Kế hoạch vốn đầu tư, dự toán ngân sách nhà nước: Huy động, sử dụng vốn thực hiện Chương trình, dự án thành phần; tình hình sử dụng vốn ngân sách Nhà nước trong thực hiện các dự án đầu tư, nội dung, hoạt động thuộc Chương trình, dự án.

- Năng lực tổ chức thực hiện, việc chấp hành quy định về quản lý Chương trình, quản lý đầu tư, biện pháp xử lý các vấn đề vi phạm đã được cơ quan có thẩm quyền phát hiện (nếu có) ở các thôn.

- Báo cáo kết quả thực hiện Chương trình, kết quả xử lý các vướng mắc, khó khăn thuộc thẩm quyền và đề xuất phương án xử lý khó khăn, vướng mắc, vấn đề vượt thẩm quyền.

b) Phương pháp giám sát

- Khảo sát, kiểm tra, giám sát thực địa.

- Tham vấn cán bộ, công chức và các ngành đoàn thể, thôn: Thành viên Ban chỉ đạo các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn xã.

- Tham vấn các đối tượng thụ hưởng để đánh giá mức độ tiếp cận và thụ hưởng Chương trình.

c) Các bước kiểm tra, giám sát

+ Xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát. Thu thập các tài liệu có liên quan.

+ Xuống các thôn tiến hành kiểm tra, giám sát.

+ Tiến hành kiểm tra ở thôn và tham vấn trực tiếp với đối tượng hưởng lợi từ Chương trình.

+ Báo cáo tình hình thực hiện Chương trình giảm nghèo.

d) Trách nhiệm

- Giao công chức VH-XH phụ trách LĐTBOXH phối hợp với các ban ngành, đơn vị có liên quan:

+ Tham mưu Ủy ban nhân dân xã Kế hoạch kiểm tra, giám sát đối với các thôn triển khai dự án, tiểu dự án thuộc Chương trình.

+ Phân công trách nhiệm cụ thể theo dõi cho các thành viên Ban chỉ đạo xã.

+ Tổ chức thực hiện kiểm tra, giám sát theo Kế hoạch.

+ Tổng hợp trình Ủy ban nhân dân xã báo cáo Ban chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia huyện, Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội về kết quả kiểm tra, giám sát.

e) Thời gian kiểm tra, giám sát

+ Mỗi năm tổ chức từ 01 đến 02 đợt; mỗi đợt kiểm tra, giám sát thực tế các thôn. Thực hiện hàng năm: Đợt 1 vào tháng 3 đến tháng 5; đợt 2 vào tháng 8 đến tháng 11.

+ Thời gian giám sát: Không quá 01 buổi/thôn.

f) Chế độ, biểu mẫu, hình thức báo cáo kiểm tra, giám sát

- Giao công chức VH-XH tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân xã báo cáo kết quả giám sát (trước ngày 20 tháng 5 đối với báo cáo kiểm tra, giám sát 6 tháng và trước ngày 20 tháng 11 đối với báo cáo kiểm tra, giám sát hàng năm).

(Mẫu báo cáo kiểm tra, giám sát Chương trình 6 tháng, hằng năm thực hiện theo Mẫu số 01 Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư số 10/2022/TT-BLĐT BXH)

2. Công tác đánh giá

a) Nội dung đánh giá

- Nội dung đánh giá hằng năm:

+ Công tác quản lý Chương trình trong năm thực hiện gồm: Kết quả xây dựng chính sách quản lý, tổ chức thực hiện Chương trình; công tác điều phối, phối hợp trong quản lý, tổ chức thực hiện; hoạt động truyền thông, thông tin và theo dõi, giám sát, đánh giá Chương trình.

+ Tình hình huy động, phân bổ và sử dụng nguồn vốn.

+ Mức độ đạt được kết quả thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ so với Kế hoạch hằng năm, giai đoạn 5 năm được các cấp có thẩm quyền giao.

+ Tồn tại, vướng mắc phát sinh và nguyên nhân.

+ Phương hướng, giải pháp thực hiện cho năm tiếp theo.

- Nội dung đánh giá giữa kỳ:

+ Công tác quản lý Chương trình, gồm: Kết quả xây dựng chính sách quản lý, tổ chức thực hiện Chương trình; hoạt động truyền thông, thông tin và theo dõi, giám sát, đánh giá Chương trình.

+ Tình hình huy động, phân bổ và sử dụng vốn.

+ Kết quả thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ gồm: Sự phù hợp của kết quả thực hiện Chương trình so với mục tiêu Chương trình đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; mức độ hoàn thành mục tiêu, nhiệm vụ Chương trình đến thời điểm đánh giá so với Kế hoạch giai đoạn 5 năm.

+ Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân.

+ Đề xuất các giải pháp thực hiện Chương trình từ thời điểm đánh giá đến năm cuối giai đoạn 5 năm, bao gồm đề xuất điều chỉnh Chương trình (nếu có).

- Nội dung đánh giá kết thúc giai đoạn

+ Công tác quản lý Chương trình gồm: Kết quả xây dựng hệ thống chính sách quản lý, tổ chức thực hiện; công tác điều hành, phối hợp trong quản lý, tổ chức thực hiện; hoạt động truyền thông, thông tin và theo dõi, giám sát, đánh giá Chương trình.

+ Đánh giá kết quả huy động, phân bổ và sử dụng nguồn vốn.

+ Đánh giá kết quả thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ cụ thể của Chương trình so với mục tiêu đã được các cấp có thẩm quyền phê duyệt.

+ Đánh giá tác động và hiệu quả đầu tư của Chương trình đối với phát triển kinh tế - xã hội; tính bền vững của Chương trình; bình đẳng giới; môi trường, sinh thái (nếu có)

+ Bài học rút ra sau quá trình thực hiện chương trình và đề xuất kiến nghị cần thiết để duy trì kết quả đã đạt được của Chương trình; các biện pháp để giảm thiểu các tác động tiêu cực về xã hội, môi trường (nếu có)

- Nội dung đánh giá đột xuất

+ Nội dung đánh giá đột xuất thực hiện theo quy định đối với nội dung đánh giá hằng năm tại điểm a, mục 2 phần II của Kế hoạch này và theo yêu cầu của các phòng, ngành cấp huyện (nếu có).

+ Xác định những phát sinh ngoài dự kiến (nếu có), nguyên nhân phát sinh ngoài dự kiến và trách nhiệm của các ngành, tổ chức, cá nhân có liên quan; ảnh hưởng của những phát sinh đến việc thực hiện Chương trình, khả năng hoàn thành mục tiêu của Chương trình.

b) Các bước đánh giá

- Thu thập thông tin, báo cáo: Giao công chức Văn hóa – Xã hội phụ trách công tác giảm nghèo giúp việc Ban chỉ đạo triển khai, thực hiện:

+ Định kỳ thu thập thông tin, số liệu theo quy định tại các biểu từ 01 đến 15 kèm theo Thông tư số 10/2022/TT-BLĐT BXH (đối với các biểu từ Biểu số 04 đến 15 chỉ định kỳ thu thập ở các thôn được thụ hưởng các dự án, tiểu dự án, nội dung thành phần thuộc Chương trình do UBND xã trực tiếp làm chủ đầu tư hoặc thực hiện)

+ Xây dựng Báo cáo đánh giá đầu năm, cuối năm và đột xuất gửi về Ban chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia cấp huyện (qua Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội) và các phòng, ban trực tiếp quản lý.

+ Cập nhật thông tin trên hệ thống quản lý Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững theo quy định.

c) Chế độ báo cáo

- Trước ngày 25/7/2024 và 25/10/2024 các ngành thực hiện Chương trình gửi báo cáo về công chức VH – XH để tổng hợp, xây dựng báo cáo theo quy định.

- Báo cáo đột xuất theo yêu cầu của cơ quan quản lý các dự án, tiểu dự án, nội dung thành phần thuộc Chương trình (nếu có).

Báo cáo theo mẫu số 02 kèm theo Thông tư số 10/2022/TT-BLĐT BXH.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí kiểm tra, giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình được bố trí từ nguồn kinh phí sự nghiệp (ngân sách trung ương, ngân sách địa phương) thực hiện Dự án 7 (Nâng cao năng lực và giám sát đánh giá Chương trình) thuộc Chương trình được cấp có thẩm quyền giao theo phân cấp.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công chức VH-XH phụ trách LĐ-TB&XH xã: Phối hợp với các ngành, đơn vị, ban quản lý thôn triển khai thực hiện Kế hoạch này; theo dõi, đôn đốc triển khai thực hiện theo quy định. Kịp thời báo cáo, đề xuất Ủy ban nhân dân xã xem xét, xử lý đối với những khó khăn, vướng mắc (nếu có).

2. Các ngành, đơn vị tham gia thực hiện các dự án, tiểu dự án, nội dung thành phần thuộc Chương trình

- Tổng hợp kết quả thực hiện dự án, tiểu dự án, tham gia thực hiện theo Kế hoạch.

- Thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất kết quả thực hiện đối với các dự án, tiểu dự án.

3. Đề nghị Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội xã: Theo chức năng, nhiệm vụ tổ chức giám sát việc thực hiện cơ chế, chính sách thuộc Chương trình trên địa bàn xã theo quy định.

Căn cứ nội dung Kế hoạch, các ngành, đơn vị, cán bộ, công chức phụ trách chủ động triển khai thực hiện. Quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị báo cáo bằng văn bản về Công chức VH-XH để tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân xã xem xét./.

Nơi nhận:

- Phòng Lao động - TBXH (b/c);
- TT Đảng ủy, TT HĐND xã (b/c);
- Các TV BCĐ CTMTQG giai đoạn 2021-2025 (t/h);
- MTTQ và các đoàn thể xã (t/h);
- Trưởng các thôn (t/h);
- Lưu: VT..

CHỦ TỊCH

Lê Ngọc Hạnh

